

Số: /2026/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số ...../TTr-STC ngày ..... tháng ..... năm 2026; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số ...../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quyết định này quy định số lượng tối đa, chủng loại, mức giá, nguyên tắc trang bị, quản lý sử dụng xe ô tô chuyên dùng và các nội dung khác liên quan đến tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Quyết định này không điều chỉnh đối với tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

c) Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

## 2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; cơ quan, đơn vị thuộc Đảng), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội cấp Thành phố), Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

b) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xác định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng.

## **Điều 2. Nguyên tắc trang bị, quản lý sử dụng xe ô tô chuyên dùng**

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô.

2. Việc quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô chuyên dùng phải được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Việc trang bị mua sắm xe ô tô chuyên dùng tại Quyết định này phải đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức, quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng**

1. Về danh mục xe ô tô chuyên dùng: theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ của Chính phủ.

2. Về tiêu chuẩn, định mức: Chi tiết tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo Phụ lục đính kèm.

### 3. Về giá:

a) Mức giá tối đa mua xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này. Giá mua xe là giá đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật, sau khi trừ đi các khoản chiết khấu, giảm giá (*nếu có*); chưa bao gồm: lệ phí trước bạ; lệ phí đăng ký, cấp biển phươg tiện giao thông; phí bảo hiểm; lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe. Trường hợp xe ô tô được miễn các loại thuế (*nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt, giá trị gia tăng*) thì phải tính đủ số thuế được miễn này vào giá mua xe để xác định tiêu chuẩn, định mức.

b) Khi thực hiện mua sắm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào đặc điểm, đặc tính kỹ thuật, chủng loại, nhãn hiệu, kết cấu có liên quan và giá thị trường tại thời điểm mua sắm, thực hiện lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định pháp luật về đấu thầu, phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại xe tương ứng. Việc mua sắm được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về ngân sách Nhà nước, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này (khuyến khích trang bị, sử dụng xe ô tô giảm phát thải, thân thiện môi trường); đảm bảo nguyên tắc trang bị, mua sắm, quản lý, sử dụng và thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Kho bạc Nhà nước Khu vực II: phối hợp, thực hiện kiểm soát chi đối với các nội dung liên quan đến xe ô tô công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố và quận huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Quyết định số 3945/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

c) Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- TT.HĐND Thành phố;
- TT.UBND Thành phố;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (KT/...)(...)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**